TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. VŨNG TÀU **TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 173/2018/HSST
Ngày 21-9-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Nga
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Văn Dũng
Ông Lê Văn Khoe

- Thư ký phiên tòa: Bà Đậu Thị Hiền – Thư ký của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố V, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 174/2018/HSST ngày 27 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 171/2018/QĐXXST- HS ngày 07 tháng 9 năm 2018, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn D, sinh ngày 10-12-1988 tại tỉnh An Giang; nơi đăng ký HKTT: xã H, huyện P, tỉnh An Giang; nơi ở: Số 562/29 đường T, phường N, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: đầu bếp; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1937 và bà Phạm Thị L, sinh năm 1949; Bị cáo có 01 con nuôi, tên là Nguyễn Văn N, sinh năm 2011; tiền sự, tiền án: không;

Bị bắt ngày 15 tháng 5 năm 2018, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố V (có mặt).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Nguyễn Thu H, sinh năm 1991; nơi cư trú: 170A đường H, phường H, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc $22^{h}00^{'}$ ngày 15/5/2018, tại trước Nhà nghỉ Gia Bảo số D1-2/32, Trung tâm đô thị C, phường N, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Đồn Biên phòng Chí Linh - Bộ đội Biên phòng tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (ĐBP Chí Linh-BĐBP - tỉnh BR- VT) kết hợp với Phòng phòng chống ma túy và tội phạm - Bộ

đội Biên phòng- tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (P.PCMT&TP- BĐBP- tỉnh BR- VT) kiểm tra, bắt quả tang Nguyễn Văn D đang tàng trữ: 03 gói nylon, màu trắng, hàn kín, bên trong chứa chất kết tinh không màu trong suốt (D khai là ma túy tổng hợp, MTTH, loại hàng đá), đồng thời cơ quan chức năng thu giữ của D: 260.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Mobistar, kèm sim: 0902638624 và 01 xe mô tô biển số: 30K5-6789, số máy: C100ME-0160084, số khung: C100M-0160084.

Lúc 07^{h}00’ ngày 16/5/2018, ĐBPCL-BĐBP-tỉnh BR-VT thực hiện Lệnh khám xét nơi ở của Nguyễn Văn D tại: phòng trọ (không số) thuộc nhà số 562/29 đường T, phường N, Thành phố V, nhưng không thu giữ được gì.

Quá trình điều tra, D khai nhận: D nghiện ma túy khoảng 01 năm. Nguồn ma túy D sử dụng, D thường mua của người thanh niên tên thường gọi là Híp, không rõ lai lịch, ở trong hẻm đường M, phường B, thành phố V là bạn ngoài xã hội, quen biết qua những con nghiện. Mỗi lần D mua từ 200.000 đồng đến 500.000 đồng. Ngày 15/5/2018, D gọi đến điện thoại di động số: 0909384807 để gặp Híp hỏi mua 500.000đ MTTH, nhưng giọng một phụ nữ nghe máy và nói đồng ý bán và hẹn địa điểm thực hiện việc mua bán tại trước nhà số: 63 đường C, phường B, Thành phố V. D đến điểm hẹn, thì có một thanh niên không rõ lai lịch đến bán 01 gói MTTH với giá 500.000 đồng cho D, Sau khi mua được ma túy, D điều khiển xe mô tô biển số: 30K5-6789 đến Nhà nghỉ Gia Bảo để thuê phòng sử dụng chung ma túy với bạn, thì bị bắt.

Lời khai của D phù hợp chứng cứ thu thập được, phù hợp với lời khai người làm chứng là anh Lê Thanh T, sinh năm: 1978, chỗ ở: phòng trọ số 3, nhà số 145/11 đường T, phường T, Thành phố V. Anh T khai: Khoảng 22^{h}15 ngày 15/5/2018, anh chứng kiến người thanh niên, khi bị bắt khai tên là Nguyễn Văn D, bị lực lượng Bộ đội Biên phòng - tỉnh BR - VT kiểm tra, bắt quả tang D cùng các tang tài vật trên.

Bản kết luận giám định số: 133/GĐMT-PC54 (Đ4) ngày 17 tháng 5 năm 2018 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu kết luận:

Mẫu chất kết tinh không màu - trong suốt chứa trong 03 (ba) gói nylon hàn kín, được niêm phong trong một phong bì màu trắng, có hình dấu của Đồn Biên phòng Chí Linh - Bộ Chỉ huy BĐBP tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu, cùng các chữ ký ghi họ tên: Đại úy Nguyễn Đình Chiến, Nguyễn Văn D, Trần Văn Hải, Lê Khánh Tùng, Phan Văn Phong gửi đến giám định có khối lượng 0,9036 gam, là chất ma túy, loại Methamphetamine.

Đối với người thanh niên tên Híp, người phụ nữ và người thanh niên ở khu vực phường 4, Thành phố V đã bán ma túy cho D, do không rõ lai lịch, cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, bắt được xử lý sau.

Đối với xe mô tô hiệu Honda, biển số: 30K5-6789, số máy: C100ME-0160084, số khung: C100M-0160084, qua điều tra xác định, xe mô tô có số máy: C100ME-0160084, số khung: C100M-0160084, có biển số thật là: 53Y5-0747 do Đỗ Ngọc L, HKTT: 1841B đường L, phường M, quận T, TP Hồ Chí Minh đứng tên chủ sở hữu. Chị Nguyễn Thu H, sinh năm: 1991, HKTT: 130/18 đường C, phường B, Thành phố V, chỗ ở: 170A đường H, phường H, Thành phố V, khai: mua chiếc xe trên cách nay đã 3 năm với giá: 8.000.000 đồng (việc mua bán sang tay giấy đăng ký xe). Trong thời gian sử dụng xe, chị H nhặt được biển số xe 30K5-6789, thấy biển số xe đẹp, nên chị H đã tháo bỏ biển số 53Y5- 0747 và gắn biển số 30K5-6789 vào chiếc xe mô tô trên. Ngày 15/5/2018, Nguyễn Văn D, là nhân viên của chị, đã mượn chiếc xe trên đi công chuyện và đã sử dụng xe trên làm phương tiện mua ma túy để sử dụng. Chị H không biết và không liên quan đến việc tàng trữ ma tuý của D, nên cơ quan CSĐT Công an thành phố V đã ra Quyết định xử lý vật chứng số: 235/QĐ ngày 07/8/2018, trao trả xe trên cho chị H.

Bản cáo trạng số 163/CT-VKS ngày 24-8-2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố V đã truy tố Nguyễn Văn D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy " theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo mức án từ 12 đến 15 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; Về xử lý vật chứng: đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy là tang vật trong vụ án; tịch thu tiêu hủy 01 biển số xe không còn giá trị sử dụng: 30K5-6789; tịch thu sung công quỹ 01 điện thoại di động hiệu Mobistar, kèm sim: 0902638624; trả lại cho bị cáo số tiền 260.000 đồng.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng và ý kiến luận tội của Viện kiểm sát, công nhận Viện kiểm sát truy tố đúng tội danh; bị cáo không có ý kiến gì tự bào chữa cho hành vi phạm tội của mình, chỉ xin HĐXX xem xét giảm nhẹ một phần mức án.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố

tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Xét thấy lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và các tại liệu khác có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định:

Lúc 22^{h}00$^{'}$ ngày 15/5/2018, tại trước Nhà nghỉ Gia Bảo số D1-2/32, Trung tâm đô thị Chí Linh, phường N, Thành phố V, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu, ĐBP Chí Linh- BĐBP- tỉnh BR- VT kết hợp với P.PCMT&TP- BĐBP- tỉnh BR- VT kiểm tra, bắt quả tang Nguyễn Văn D đang tàng trữ: 0,9036 gam Methamphetamine. Hành vi bị cáo Nguyễn Văn D đã thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng đối với hành vi của bị cáo: Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến việc quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tệ nạn xã hội và tội phạm khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an ninh tại địa phương. Bị cáo là người đã trưởng thành có đầy đủ năng lực hành vi, là người sử dụng ma túy nên biết việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, áp dụng hình phạt tù có thời hạn tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm nhằm giáo dục cải tạo riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo phạm tội không thuộc các trường hợp là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo sử dụng ma túy, không xác định được có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Đối với chị Nguyễn Thu H: Khi bị cáo mượn chiếc xe mô tô của chị H để đi công chuyện và sử dụng chiếc xe đó làm phương tiện đi mua ma túy sử dụng, chị H không biết và không liên quan đến việc tàng trữ ma tuý của bị cáo nên cơ quan CSĐT Công an thành phố V đã trao trả xe trên cho chị H là đúng quy định của pháp luật.

[7] Về xử lý vật chứng vụ án:

- 01 gói niêm phong số 133/GĐMT-PC54 (Đ4) ngày 17-5-2018 là chất ma túy nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy;

- 01 biển số xe: 30K5-6789 không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy;

- 01 điện thoại di động hiệu hiệu Mobistar, kèm sim: 0902638624, bị cáo sử dụng làm phương tiện liên lạc phạm tội, nên tịch thu sung quỹ nhà nước;

- Số tiền 260.000 đồng là tài sản không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho bị cáo.

[8] Về án phí : Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý ".

2. Áp dụng : Điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015; xử phạt Nguyễn Văn D 01 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 15 tháng 5 năm 2018.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 gói ma túy niêm phong số 133/GĐMT-PC54 (Đ4) ngày 17-5-2018 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu và 01 biển số xe: 30K5-6789;

- Tịch thu sung quỹ nhà nước : 01 điện thoại di động hiệu Mobistar, kèm sim: 0902638624;

- Trả lại cho bị cáo số tiền: 260.000 đ (hai trăm sáu mươi ngàn đồng).

Vật chứng nêu trên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: 170/BB.THA ngày 05-9-2018 và Biên lai thu tiền số 0000246 ngày 25-9-2018.

4. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai để yêu cầu Toà án cấp trên xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi

hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Thu Nga

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV27);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND thành phố V;
- Công an thành phố V;
- Thi hành án dân sự thành phố V;
- Nhà tạm giữ Công an thành phố V;
- Ủy ban nhân dân cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.